TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÚC THỌ** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 103/2023/HS -ST
Ngày 23 - 11 - 2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚC THỌ, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Duy Hưng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Đức Sắc - Bí thư đoàn thanh niên xã Phụng Thượng.

Ông Lê Xuân Sơn - Cán bộ hưu trí.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị An - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phúc Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ tham gia phiên tòa: Bà Khuất Thị Mỹ Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 11 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phúc Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 103/2023/TLST - HS ngày 03 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 109/2023/QĐXXST - HS ngày 10 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo:

Lò Văn H, sinh năm 1998 tại tỉnh Lai Châu; ĐKNKTT: Bản N, xã T, huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Lào; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lò Văn X và bà Lò Thị É; có vợ và 01 con, sinh năm 2015; Tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tại bản án số 24/2018/HSST ngày 15/3/2018 của Tòa án nhân dân huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Chấp hành xong hình phạt tù ngày 09/4/2019 (đã được xóa án tích); theo danh chỉ bản số 359 lập ngày 24/8/2023 của Công an huyện Phúc Thọ; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/8/2023. Hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam số 01 Công an Hà Nội, có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo H*: Ông Nguyễn Danh Sơn - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước thành phố Hà Nội, có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Anh Lù Văn T, sinh ngày 02 tháng 11 năm 2006; địa chỉ: Thôn B, thị trấn Y, huyện Yên Minh, tỉnh Hà Giang; nơi ở: Thôn 1, xã T, huyện P, Thành phố Hà Nội, vắng mặt.

- *Người đại diện cho anh Tuyên*: Ông Lù Văn G, sinh năm 1985, địa chỉ: Thôn B, thị trấn Y, huyện Yên Minh, tỉnh Hà Giang, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Ngày 12/8/2023 Lò Văn H từ nhà đến thị xã Sơn Tây, Thành phố Hà Nội để tìm việc làm. Tối ngày 13/8/2023, do muốn sử dụng ma tuý Heroine, H đi bộ trên vỉa hè thuộc tổ dân phố số 3, phường Viên Sơn, thị xã Sơn Tây thì gặp một người đàn ông (không rõ nhân thân lai lịch), thấy có biểu hiện giống người nghiện ma túy nên H đi lại gần và hỏi mua được 01 gói ma túy Heroine với giá 300.000 đồng. Sau đó, H đến nơi vắng vẻ, cách vị trí mua ma túy khoảng 50mét, lấy móng tay san một ít ma túy cho vào tờ giấy bạc của bao thuốc lá rồi sử dụng. Số ma túy còn lại, H cất vào trong túi quần đang mặc và đi xe ôm đến thuê phòng 202 nhà nghỉ Sao Đêm thuộc tổ dân phố số 6, thị trấn Phúc Thọ, huyện Phúc Thọ, Hà Nội, để nghỉ ngơi.

Khoảng 11 giờ 00 phút ngày 15/8/2023, Lù Văn T sử dụng số điện thoại 0869.458.754 gọi đến số máy 0859.270.316 của H hỏi mua 200.000 đồng tiền ma túy Heroine. H đồng ý và hẹn T đến ngã tư Gạch, thuộc tổ dân phố số 6, thị trấn Phúc Thọ, huyện Phúc Thọ (gần nhà nghỉ Sao Đêm) để giao dịch mua bán ma túy. Sau đó, H cầm gói ma túy trong tay trái đi bộ đến nơi hẹn, khi đi đến đầu ngõ đường vào nhà nghỉ Sao Đêm, H gặp Công an nên sợ buông gói ma túy xuống đất. Lực lượng Công an yêu cầu H nhặt gói vừa buông xuống đất lên, biết không thể trốn tránh được nên H nhặt lên giao nộp và khai nhận là gói ma túy mang đi để bán cho Tuyên ở ngã tư Gạch. Công an tiến hành rà soát, phát hiện Lù Văn T đang đứng đợi ở ngã tư Gạch. Qua đấu tranh ban đầu, H và T đều khai nhận việc mua bán ma túy như trên. Vật chứng thu giữ của Lò Văn H gồm: 01 (một) gói giấy bạc màu trắng có kích thước khoảng (1x1) cm, bên trong có gói nilon màu đen chứa chất bột màu trắng (H khai nhận là ma túy Heroine) và 01 (một) điện thoại di động kiểu dáng POCO màu đen, đã cũ, màn hình bị nứt vỡ; thu giữ của Lù Văn T gồm: 01 điện thoại di động kiểu dáng Nokia, màu xanh, đã cũ và số tiền 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đang lưu hành.

Tại bản Kết luận giám định số 5574/KL-KTHS ngày 22/8/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an thành phố Hà Nội, kết luận: *Chất bột màu trắng bên trong 01 gói nilông màu đen (bên ngoài bọc giấy bạc màu trắng) là ma túy loại Heroin, khối lượng: 0,034 gam.*

Bản cáo trạng số 106/CT- VKSPT ngày 03/11/2023 Viện kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội truy tố bị cáo Lò Văn H về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Lò Văn H đã khai nhận hành vi của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Lò Văn H đủ yếu tố cấu thành tội phạm như bản cáo trạng đã nêu, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 điều

51; Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lò Văn H từ 24 tháng tù đến 30 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung và đề nghị xử lý vật chứng của vụ án.

Người bào chữa của bị cáo Lò Văn H trình bày: Bị cáo đã vi phạm pháp luật hình sự và đồng tình với quyết định truy tố của Viện kiểm sát. Tuy nhiên, đề nghị Hội đồng xét xử cân nhắc bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ đó là thành khẩn khai báo, là người dân tộc thiểu số sống tại vùng kinh tế đặc biệt khó khăn, thuộc diện hộ cận nghèo để áp dụng mức hình phạt phù hợp đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] . Vụ án được khởi tố, truy tố và xét xử do các cơ quan tiến hành tố tụng huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội giải quyết là đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục ban hành, nội dung các quyết định tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[2]. Về nội dung: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu khác được thu thập có trong hồ sơ vụ án, nên có đủ căn cứ để khẳng định: Tối ngày 13/8/2023, Lò Văn H mua 01 gói ma túy Heroine với giá 300.000 đồng của một người đàn ông (không rõ nhân thân lai lịch) tại thị xã Sơn Tây. Sau đó, H đến nơi vắng vẻ, lấy móng tay san một ít ma túy cho vào tờ giấy bạc của bao thuốc lá rồi sử dụng. Số ma túy còn lại, H cất vào trong túi quần đang mặc và đi xe ôm đến thuê phòng 202 nhà nghỉ Sao Đêm thuộc tổ dân phố số 6, thị trấn Phúc Thọ, huyện Phúc Thọ, Hà Nội để nghỉ ngơi. Khoảng 11 giờ 00 phút ngày 15/8/2023, Lù Văn T sử dụng số điện thoại 0869.458.754 gọi đến số máy 0859.270.316 của H hỏi mua 200.000 đồng tiền ma túy Heroine. H đồng ý và hẹn T đến ngã tư Gạch, thuộc tổ dân phố số 6, thị trấn Phúc Thọ, huyện Phúc Thọ để giao dịch mua bán ma túy. Sau đó, H cầm gói ma túy trong tay trái đi bộ đến nơi hẹn để bán cho T thì bị Công an huyện Phúc Thọ bắt giữ cùng vật chứng. Hành vi cất giấu 01 gói ma túy loại Heroine, khối lượng 0,034 gam, nhằm mục đích bán cho Lù Văn T với giá 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) của bị cáo Lò Văn H đã phạm vào tội "*Mua bán trái phép chất ma tuý*" được quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự. Bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp. Do đó cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ truy tố bị cáo theo tội danh và viện dẫn điều luật là hoàn toàn có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất gây nghiện. Bị cáo nhận thức được tác hại của ma tuý đối với xã hội nhưng do mục đích kiếm tiền bất chính nên bị

cáo thực hiện việc mua bán trái phép chất ma túy. Hành vi của bị cáo làm phát sinh các loại tội phạm nguy hiểm khác, gây ra các tệ nạn xã hội, làm mất trật tự an toàn xã hội, bị cáo có nhân thân xấu đã từng bị kết án về tội phạm ma túy, nhưng không chịu tu dưỡng rèn luyện mà lại phạm tội về ma túy. Do đó, cần áp dụng mức hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung. Hội đồng xét xử căn cứ tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để áp dụng mức hình phạt cho phù hợp.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, là người dân tộc thiểu số (dân tộc Lào), sống tại vùng kinh tế đặc biệt khó khăn, thuộc diện hộ cận nghèo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[4]. Về áp dụng hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có tài sản, chưa được hưởng lợi bất chính. Vì vậy, sẽ không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5]. Quá trình điều tra, Lò Văn H khai mua ma túy của một người đàn ông không quen biết, không rõ nhân thân lai lịch tại khu vực Tổ dân phố số 3, phường Viên Sơn, thị xã Sơn Tây, Hà Nội. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phúc Thọ không có căn cứ để xác minh làm rõ, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6]. Đối với Lù Văn T là người đã giao dịch mua ma túy của Lò Văn H nhằm mục đích sử dụng cá nhân, nhưng chưa kịp giao tiền, chưa nhận ma túy đã bị phát hiện bắt quả tang; Bản thân T chưa có tiền án, tiền sự về các tội phạm liên quan đến ma túy, nên hành vi của Lù Văn T chưa đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Vì vậy, Cơ quan điều tra không đề cập xử lý gì mà chỉ nhắc nhở, giáo dục phòng ngừa chung, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7]. Về xử lý vật chứng vụ án: Cơ quan điều tra chuyển Chi cục thi hành án dân sự huyện Phúc Thọ (theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/11/2023 và giấy nộp tiền ngày 08/11/2023), gồm:

+ 01(một) phong bì thư niêm phong, dán kín của phòng Kỹ thuật hình sự (PC09) Công an thành phố Hà Nội, bên ngoài có chữ ký của Giám định viên Vũ Việt Cường; Nguyễn Tuấn Vũ - Cán bộ Công an thị trấn Phúc Thọ và Lò Văn H, xét đây là số ma túy Heroine đã thu giữ của Lò Văn H, là vật chứng của vụ án nên tịch thu tiêu huỷ.

+ 01 (một) điện thoại di động kiểu dáng POCO màu đen đã cũ, màn hình bị nứt vỡ, thu giữ của H; 01 (một) điện thoại di động kiểu dáng Nokia màu xanh đã cũ, thu giữ của T; đây là phương tiện mà H và T sử dụng để liên lạc trao đổi mua bán ma túy, nên tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

+ Số tiền 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) thu giữ của T. Quá trình điều tra, Tuyên khai nhận số tiền này sử dụng để mua ma túy, nên tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

[8]. Về án phí: Bị cáo Lò Văn H là người dân tộc thiểu số, sống tại vùng kinh tế đặc biệt khó khăn, thuộc diện hộ cận nghèo, nên được miễn nộp tiền án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Lò Văn H **26** (Hai mươi sáu) tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam là ngày 15/8/2023.

2. Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy 01(một) phong bì thư niêm phong, dán kín của phòng Kỹ thuật hình sự (PC09) Công an thành phố Hà Nội, bên ngoài có chữ ký của Giám định viên Vũ Việt Cường; Nguyễn Tuấn Vũ - Cán bộ Công an thị trấn Phúc Thọ và Lò Văn H (bên trong đựng ma tuý Heroine sau giám định).

+ Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại di động kiểu dáng POCO màu đen đã cũ, màn hình bị nứt vỡ và 01 (một) điện thoại di động kiểu dáng Nokia màu xanh đã cũ.

+ Tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*)

3. Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Lò Văn H được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Căn cứ Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo Lò Văn H có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

***Nơi nhận*:**
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Phúc Thọ;
- Công an huyện Phúc Thọ;
- THADS huyện Phúc Thọ;
- Bị cáo, người liên quan;
- L- u hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Duy H- ng